

TTĐT (U)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/NQ-CP

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: ...S.....
Ngày: 17/02/2020.

NGHỊ QUYẾT

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT NGHỊ:

1. Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Tổ chức rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chính sách dân tộc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản có liên quan không còn phù hợp để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án.

b) Xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5 năm 2020) để thực hiện từ năm 2021.

c) Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, do một đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ

làm Trưởng Ban Chỉ đạo; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc làm Phó Trưởng Ban thường trực, có sự tham gia của bộ, ban, ngành liên quan để chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình.

d) Căn cứ phạm vi, đối tượng, định mức, nhiệm vụ cụ thể, Chính phủ tổng hợp, cân đối, dự toán nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, trình Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

đ) Hàng năm, Chính phủ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trước Quốc hội; 5 năm tổ chức tổng kết, trình Quốc hội về cơ chế, chính sách tiếp tục thực hiện cho giai đoạn 2026 - 2030

2. Chính phủ phân công các bộ, ngành liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đảm bảo tiến độ theo nội dung của Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội như sau:

a) Ủy ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển đảm bảo toàn diện, khách quan, khoa học, phù hợp với thực tiễn làm cơ sở cho việc xác định địa bàn, đối tượng ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Trình Chính phủ trong Quý I năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội và các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Trình Chính phủ tháng 3 năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định của Chính phủ điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc làm đầu mối thống nhất theo dõi, tổng hợp các chính sách dân tộc; đề xuất và tham gia thẩm định chính sách, các dự án đầu tư liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trình Chính phủ tháng 4 năm 2020.

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, do một đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng Ban Chỉ

đạo; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc làm Phó Trưởng Ban thường trực, có sự tham gia của bộ, ban, ngành liên quan để chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình. Trình Thủ tướng Chính phủ tháng 02 năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, đề xuất Chương trình Khoa học Công nghệ cấp quốc gia “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030” giai đoạn II (2021 - 2025) để phục vụ triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Trình cấp có thẩm quyền trước tháng 7 năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chính sách dân tộc để đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án. Hoàn thành trong tháng 9 năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực từ nước ngoài để phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

b) Bộ Tư pháp

Phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chính sách dân tộc, đồng thời đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án.

c) Bộ Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu chính sách đặc thù tuyển dụng công chức, viên chức đối với người dân tộc thiểu số, nhất là nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Trình Chính phủ trong Quý II năm 2020.

- Xây dựng Đề án quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số; chính sách tạo nguồn cán bộ nữ dân tộc thiểu số, hỗ trợ nâng cao năng lực để tham gia vị trí quản lý lãnh đạo ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến cơ sở.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Chủ trì thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn đối với chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ giải pháp khác để đạt được mục tiêu của Đề án.

đ) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo, hướng dẫn phân bổ và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo đảm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các nhiệm vụ giải pháp khác để đạt được mục tiêu của Đề án.

e) Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chính sách nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt chú trọng việc chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao trong các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, các vùng sản xuất tập trung theo hướng hàng hóa gắn trực tiếp với đồng bào dân tộc.

g) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Chủ trì, chỉ đạo Ngân hàng Chính sách xã hội và phối hợp với Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu xây dựng nghị định của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

h) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

i) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với lao động dân tộc thiểu số, thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề.

k) Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp:

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Giữ vững và phát huy thành quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng, mở rộng, đổi mới phương thức và mô hình hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đổi mới nội dung, phương thức cử tuyển, chế độ dự bị đại học; có cơ chế chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

l) Bộ Y tế

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp:

- Nâng cao tỷ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở; phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại; đẩy mạnh phát triển y tế dự phòng. Thực hiện các giải pháp đồng bộ tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở tuyến Trung ương thông qua chính sách bảo hiểm y tế.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Xây dựng và thực hiện chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tầm vóc thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người dân tộc thiểu số ở địa phương.

m) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người dân. Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; quan tâm tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trong xây dựng đời sống văn hoá, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu.

n) Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về khai thác và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; phối hợp tham mưu giải pháp về giải quyết đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

o) Bộ Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển giao thông phục vụ sản xuất và đời sống, thúc đẩy giao thương hàng hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với các vùng khác của đất nước.

p) Bộ Xây dựng

Phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết, chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ dân tộc thiểu số và hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

q) Bộ Công an

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược Tây Bắc,

Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma tuý, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới.

r) Bộ Quốc phòng

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân ở khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gồm:

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng khu vực phòng thủ các tỉnh biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng cụm thôn, bản định canh, định cư bền vững; nâng cấp, xây dựng mới các bệnh xá quân dân y; thực hiện có hiệu quả chương trình xoá mù chữ, mở các lớp học tiếng dân tộc cho cán bộ, chiến sĩ công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tham gia các đề án, chính sách về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên đổi mới, tăng cường năng lực thông tin, tuyên truyền và thông tin đối ngoại trong đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quân sự, quốc phòng để nâng cao cảnh giác của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi trước âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vững chắc.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội địa phương xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

s) Bộ Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các bộ, cơ quan, địa phương, cơ quan truyền thông liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Đề án.

t) Bộ Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy tiêu thụ, xúc tiến thương mại, kết nối, quảng bá các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thông qua các hệ thống kênh phân phối (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP...); xây dựng chương trình phát triển chợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

u) Ngân hàng Chính sách xã hội

Chủ động phối hợp với Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao

v) Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp và địa phương liên quan

- Tổ chức xây dựng các dự án, tiểu dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Phụ lục II của Nghị quyết này.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện Đề án và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Chính phủ trân trọng đề nghị:

a) Ban Dân vận Trung ương, Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan của Nhà nước trong thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

b) Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và các đại biểu Quốc hội, trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

c) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp phối hợp theo dõi, giám sát và huy động nguồn lực của xã hội thực hiện Nghị quyết.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan được phân công chủ trì các nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm yêu cầu đặt ra theo kế hoạch.

5. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (2).

110








Phụ lục I

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 88/2019/QH14 NGÀY 18 THÁNG 11 NĂM 2019 CỦA QUỐC HỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN TRÌNH
1	Rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chính sách dân tộc để đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án.	Ủy ban Dân tộc	- Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan - Các bộ, ngành liên quan rà soát văn bản pháp luật do mình ban hành hoặc tham mưu ban hành liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, gửi báo cáo kết quả đến Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6/2020.	Báo cáo tổng hợp	Tháng 9 năm 2020
2	Xây dựng tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển	Ủy ban Dân tộc	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền	Tháng 02 năm 2020
3	Xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia	Tháng 02 năm 2020

4	Thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Chủ tịch để thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan	- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước của Thủ tướng Chính phủ - Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia	 Tháng 3 năm 2020
5	Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 02 năm 2020
6	Xây dựng Nghị định điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 4 năm 2020
7	Xây dựng chính sách đặc thù tuyển dụng công chức, viên chức đối với người dân tộc thiểu số, nhất là nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn	Bộ Nội vụ	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Văn bản chính sách	Quý II năm 2020
8	Xây dựng chương trình phát triển chợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy tiêu thụ, xúc tiến thương mại, kết nối, quảng bá các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thông qua các hệ thống các kênh phân phối (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP...)	Bộ Công Thương	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Văn bản chính sách	Quý IV năm 2020
9	Xây dựng Chương trình Khoa học Công nghệ cấp quốc gia “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030” giai đoạn II (2021 - 2025)	Ủy ban Dân tộc	Bộ Khoa học Công nghệ và các bộ, ngành liên quan	Quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền	Tháng 7 năm 2020

10	Ban hành chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách xã hội	Nghị định của Chính phủ	Sau khi Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt
11	Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với Chương trình mục tiêu quốc gia	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan	Báo cáo thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn	Tháng 3 năm 2020
12	Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ giao danh mục, mức vốn các chương trình, dự án đầu tư công.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan	Quyết định giao vốn	Sau kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa XV
13	Chỉ đạo, hướng dẫn phân bổ kinh phí sự nghiệp bảo đảm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các nhiệm vụ giải pháp khác để đạt được mục tiêu của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan	- Quyết định giao vốn - Văn bản hướng dẫn	Sau khi Chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt



Phụ lục II

NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ)

TT	CÁC DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH GỬI ỦY BAN DÂN TỘC TỔNG HỢP
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
2	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
2.1	Tiêu dự án 1: Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hộ dân tộc thiểu số còn du canh, du cư, dân di cư tự do và những nơi cần thiết.	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
2.2	Tiêu dự án 2: Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai; dân cư trú trong khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020

TT	CÁC DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH GỬI ỦY BAN DÂN TỘC TỔNG HỢP
3	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
3.1	Tiêu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
3.2	Tiêu Dự án 2: Đầu tư, phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi giá trị, vùng trồng sâm Ngọc Linh và dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
3.3	Tiêu dự án 3: Phát triển kinh tế xã hội - mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng dân tộc thiểu số và miền núi.	Bộ Quốc phòng	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành trung ương, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
4	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc.	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020

TT	CÁC DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH GỬI ỦY BAN DÂN TỘC TỔNG HỢP
5	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
5.1	Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các Trường phổ thông dân tộc nội trú, Trường phổ thông dân tộc bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
5.2	Tiêu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.	Ủy ban Dân tộc	Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
5.3	Tiêu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020
6	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020

TT	CÁC DỰ ÁN, TIÊU DỰ ÁN	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH GỬI ỦY BAN DÂN TỘC TỔNG HỢP
7	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.	Bộ Y tế	Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
8	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ủy ban Dân tộc, Bộ Y tế, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
9	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
10	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo dự án	Tháng 02 năm 2020
10.1	Tiêu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiêu dự án	Tháng 02 năm 2020

TT	CÁC DỰ ÁN, TIỂU DỰ ÁN	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH GỬI ỦY BAN DÂN TỘC TỔNG HỢP
10.2	Tiểu dự án 2: Thành lập và tổ chức hoạt động Quỹ từ thiện đồng hành với đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Trung ương Hội Nông dân Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo tiểu dự án	Tháng 02 năm 2020
10.3	10.3. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Dự thảo Tiểu dự án	Tháng 02 năm 2020